

MỤC 21: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ LONG HẢI

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	ĐIỀN BIÊN PHỦ	HƯƠNG LỘ 5	NGUYỄN TẮT THÀNH	12.816	5.126	3.845
	ĐIỀN BIÊN PHỦ	NGUYỄN TẮT THÀNH	TRẦN HƯNG ĐẠO	8.971	3.588	2.691
2	ĐƯỜNG CHỮ Y - ẤP PHƯỚC THIỆN, XÃ PHƯỚC TỈNH CŨ	ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐẦU THỪA SỐ 2, TỜ BĐ SỐ 79)	ĐƯỜNG HƯƠNG LỘ 5 (CUỐI THỪA ĐẤT SỐ 38 TỜ BĐ 103	5.639	2.256	1.692
3	ĐƯỜNG EC	ĐƯỜNG QH SỐ 2	KHU SINH THÁI NGỌC SƯƠNG	5.510	2.204	1.653
4	ĐƯỜNG HẢI LÂM - BÀU TRÚ (XÃ PHƯỚC HƯNG CŨ - XÃ TAM PHƯỚC CŨ)	TỈNH LỘ 44A	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN TRÃI (THỪA 531, 648, TỜ BĐ SỐ 230)	6.486	2.594	1.946
	ĐƯỜNG HẢI LÂM - BÀU TRÚ (XÃ PHƯỚC HƯNG CŨ - XÃ TAM PHƯỚC CŨ)	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN TRÃI (THỪA 531, 648, TỜ BĐ SỐ 230)	NGÃ 3 TRƯỜNG BẮN TAM PHƯỚC (THỪA SỐ 189, 190, TỜ BĐ SỐ 191)	4.151	1.660	1.245
	ĐƯỜNG HẢI LÂM - BÀU TRÚ (XÃ PHƯỚC HƯNG - XÃ TAM PHƯỚC)	NGÃ 3 TRƯỜNG BẮN TAM PHƯỚC (THỪA SỐ 214, 251, TỜ BĐ SỐ 191)	CUỐI TUYẾN	3.910	1.564	1.173
5	ĐƯỜNG LIÊN XÃ PHƯỚC HƯNG - PHƯỚC TỈNH			6.768	2.707	2.030
6	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU TÁI ĐỊNH CƯ PHƯỚC TỈNH	TOÀN BỘ CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU TÁI		5.510	2.204	1.653

MỤC 21: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ LONG HẢI

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		ĐINH CƯ PHƯỚC TỈNH				
7	ĐƯỜNG NỘI BỘ KHU TĐC SỐ 1			6.170	2.468	1.851
8	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 01	ĐOẠN VIÊN QUANH CHỢ MỚI LONG HẢI		14.820	5.928	4.446
9	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 01	ĐƯỜNG VIÊN QUANH CHỢ MỚI LONG HẢI (TỪ THỪA SỐ 100, TỜ BĐ SỐ 91)	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 8	11.860	4.744	3.558
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 01	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 8	ĐƯỜNG TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	8.320	3.328	2.496
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 01	ĐƯỜNG TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	QUY HOẠCH SỐ 11	6.170	2.468	1.851
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 01	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 11	CUỐI TUYẾN VỀ HƯỚNG NÚI	5.510	2.204	1.653
10	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 2	ĐƯỜNG THỊ TRẦN LONG HẢI	ĐƯỜNG TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	8.320	3.328	2.496
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 2	ĐƯỜNG TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	CUỐI TUYẾN QUY HOẠCH SỐ 2	5.510	2.204	1.653
11	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 3	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 4	ĐƯỜNG TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	8.320	3.328	2.496
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 3	TỈNH LỘ 44A GĐ2	CUỐI TUYẾN VỀ HƯỚNG NÚI	5.510	2.204	1.653
12	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 4	ĐƯỜNG THỊ TRẦN LONG HẢI CŨ	ĐƯỜNG TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	8.320	3.328	2.496
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 4	ĐƯỜNG TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	CUỐI TUYẾN QUY HOẠCH SỐ 4	5.510	2.204	1.653
13	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 6	NGÃ 3 LONG HẢI	DINH CÔ	15.080	6.032	4.524

MỤC 21: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ LONG HẢI

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
14	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 08	QUY HOẠCH SỐ 01, THỊ TRẤN LONG HẢI	CUỐI TUYẾN (KHU VỰC ĐÔ THỊ)	8.320	3.328	2.496
15	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 9	PHÍA SAU DINH CÔ	TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	10.450	4.180	3.135
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 9	TỈNH LỘ 44A (GĐ2)	CUỐI TUYẾN (GẦN ĐƯỜNG ống DẪN KHÍ VỀ HƯỚNG NÚT)	8.320	3.328	2.496
16	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 11	QUY HOẠCH SỐ 01, THỊ TRẤN LONG HẢI	CUỐI TUYẾN (KHU VỰC ĐÔ THỊ)	6.170	2.468	1.851
17	ĐƯỜNG SUỐI TIỀN	ĐƯỜNG TRUNG TÂM THỊ TRẤN LONG HẢI	CUỐI TUYẾN	5.510	2.204	1.653
18	ĐƯỜNG NGUYỄN TẤT THÀNH (TỈNH LỘ 44A (GĐ2))	VÒNG XOAY ĐIỆN BIÊN PHỦ (VÒNG XOAY ĐƯỜNG SỐ 7)	ĐƯỜNG ống DẪN KHÍ	10.450	4.180	3.135
	ĐƯỜNG NGUYỄN TẤT THÀNH (TỈNH LỘ 44A (GĐ2))	ĐƯỜNG ống DẪN KHÍ	ĐƯỜNG VỎ THỊ SÁU (ĐƯỜNG TRUNG TÂM THỊ TRẤN LONG HẢI)	8.320	3.328	2.496
19	VỎ THỊ SÁU (ĐƯỜNG TRUNG TÂM THỊ TRẤN LONG HẢI CŨ)	NGÃ 3 LÒ VÔI	GIÁP RANH THỊ TRẤN PHƯỚC HẢI	15.080	6.032	4.524
20	ĐƯỜNG VIÊN QUANH CHỢ MỚI LONG HẢI			14.820	5.928	4.446

MỤC 21: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ LONG HẢI

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
21	ĐƯỜNG VIỆT KIỀU (XÃ PHƯỚC HUNG)	HƯỚNG LỘ 5 (ĐẦU THỪA 164, TỜ BĐ SỐ 50 VÀ ĐẦU THỪA 4, TỜ BĐ SỐ 297)	ĐƯỜNG LIÊN XÃ PHƯỚC HUNG - PHƯỚC TỈNH (ĐẦU THỪA 282 & 536, TỜ BĐ SỐ 260)	7.140	2.856	2.142
22	ĐƯỜNG XÍ NGHIỆP ĐÁ	ĐƯỜNG TRUNG TÂM THỊ TRẤN LONG HẢI	ĐƯỜNG ống DẪN KHÍ	5.510	2.204	1.653
23	MẠC THANH ĐẠM	ĐƯỜNG VÕ THỊ SÁU (ĐƯỜNG TRUNG TÂM THỊ TRẤN LONG HẢI)	ĐƯỜNG SỐ 6	8.300	3.320	2.490
24	LÝ TỰ TRỌNG	ĐƯỜNG VÕ THỊ SÁU (ĐƯỜNG TRUNG TÂM THỊ TRẤN LONG HẢI)	KHU ĐIỀU DƯỠNG THƯƠNG BINH 298	8.300	3.320	2.490
25	TỈNH LỘ 44A	GIÁP RANH XÃ LONG ĐIỀN	NGÃ 3 LÒ VÔI	7.049	2.820	2.115
26	ĐƯỜNG NGUYỄN TẤT THÀNH (TỈNH LỘ 44A (GĐ2))	VÒNG XOAY HẢI LÂM (CÂY XĂNG PV OIL)	VÒNG XOAY ĐIỆN BIÊN PHỦ (VÒNG XOAY ĐƯỜNG SỐ 7)	7.049	2.820	2.115

MỤC 21: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ LONG HẢI

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
27	CÁC TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN CÓ MẶT LỘ CẤP PHỐI (SỎI ĐÁ XÔ BÒ) CÒN LẠI DO XÃ QUẢN LÝ CÓ NỀN ĐƯỜNG RỘNG TỪ 4M TRỞ LÊN			2.138	855	641
28	CÁC TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN ĐÃ ĐƯỢC TRẢI NHỰA (HOẶC BÊ TÔNG) CÒN LẠI DO XÃ QUẢN LÝ CÓ NỀN ĐƯỜNG RỘNG TỪ 4M TRỞ LÊN			2.670	1.068	801
29	ĐƯỜNG CÔNG VIÊN NGÃ BA LÒ VÔI	VÕ THỊ SÁU	HƯƠNG LỘ 5	11.090	4.436	3.327
30	ĐƯỜNG VEN BIỂN	CẦU CỬA LẬP	VÒNG XOAY PHƯỚC TỈNH	7.894	3.158	2.368
31	HƯƠNG LỘ 5	NGÃ 3 LÒ VÔI	VÒNG XOAY PHƯỚC TỈNH	7.894	3.158	2.368
	HƯƠNG LỘ 5	VÒNG XOAY PHƯỚC TỈNH	CẢNG CÁ PHƯỚC TỈNH	7.894	3.158	2.368
32	ĐƯỜNG VÀO CẢNG HỒNG KONG	HƯƠNG LỘ 5 (ĐẦU THỪA 101, 606, TỜ BĐ SỐ 238)	CUỐI TUYẾN	4.512	1.805	1.354

MỤC 21: BẢNG GIÁ ĐẤT XÃ LONG HẢI

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m²

STT	TÊN ĐƯỜNG	ĐOẠN ĐƯỜNG		GIÁ ĐẤT		
		TỪ	ĐẾN	ĐẤT Ở	ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH PHI NÔNG NGHIỆP KHÔNG PHẢI LÀ ĐẤT THƯỜNG MẠI DỊCH VỤ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
33	ĐƯỜNG VÀO CẢNG LÒ VÔI	HƯỚNG LỘ 5 (ĐẦU THỬA 635 VÀ 145, TỜ BĐ SỐ 238)	CUỐI TUYẾN	4.512	1.805	1.354
34	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 14	NGUYỄN TẮT THÀNH	VÕ THỊ SÁU	7.476	2.990	2.243
	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 14	VÕ THỊ SÁU	CUỐI TUYẾN ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 14 VỀ PHÍA BIÊN	8.972	3.589	2.692
35	ĐƯỜNG QUY HOẠCH SỐ 15			8.972	3.589	2.692
36	LÀNG NGƯ NGHIỆP PHƯỚC TỈNH			5.510	2.204	1.653